TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 300/2017/QĐST-HNGĐ	*Hàm Thuận Bắc, ngày 20 tháng 11 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **404/**2017/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017, giữa :

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Kp3, phường XA, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Huỳnh Minh Đ, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn KB, xã HT, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **10** tháng **11** năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **10** tháng **11** năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Ngọc T và anh Huỳnh Minh Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị Ngọc T được quyền tiếp tục nuôi con tên Huỳnh Phạm Kim Ngân – Sinh ngày 02/10/2015. Anh Huỳnh Minh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Ngân mỗi tháng 600.000đồng (sáu trăm ngàn đồng) kể

từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong các khoản tiền nêu trên thì phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành, mức lãi suất như sau:

- Theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá 20%/năm, trừ trường hợp có quy định khác của pháp luật;

- Trường hợp các bên không có thỏa thuận thì theo mức lãi suất 10%/năm.

Anh Huỳnh Minh Đ được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Ngọc T tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị Ngọc T số tiền 150.000đồng do chị T đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0014713 ngày 06/11/2017 của Chi cục T hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Anh Huỳnh Minh Đ tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục T hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trung Hùng